

VĂN NGHỆ SÀI GÒN VÀ QUÁN CÀ PHÊ LA PAGODE

Một thời vang bóng



Nằm ở góc ngã tư Lê Thánh Tôn – Đồng Khởi quận 1 (Tự Do cũ) có một quán cà phê nổi tiếng trước năm 1975 mà dân “sành điệu” nào cũng biết, đặc biệt là giới văn nghệ sĩ. Đó là quán cà phê La Pagode, được gọi nôm na là quán Cái Chùa.

Quán không rộng lắm, khoảng 60m², đặt chừng 10 cái bàn gỗ mặt vuông. Ghế ngồi rộng, cũng bằng gỗ có thành dựa, cửa kính dày hai mặt. Khách ngồi uống cà phê có thể nhìn ra thông thoáng một khoảng không gian rất đẹp của khu công viên Chi Lăng nằm chéch ngã tư.

Công viên này có rất nhiều cây cổ thụ, cao to, thẳng tắp. Đường kính thân cây cỡ hai vòng tay người ôm mới hết, thân cây với lớp vỏ sần sùi, mốc trắng. Buổi sáng, buổi chiều lớp vỏ sần sùi, mốc trắng màu thời gian này, tùy theo sắc độ mà ánh lên trong mắt người nhìn bằng sự cảm nhận tổng hòa cả thời gian, không gian không chỉ là một thứ màu sắc mà còn là sự hồi tưởng, chất chứa kỷ niệm.

Nhất là khi có những cơn mưa nhỏ, giọt lất phất như bụi từ trên những tán cây chảy xuống lớp vỏ sần sùi khô mốc ấy, thì thật giống như một bức tranh sơn dầu với gam màu nhạt, bảng lảng, đầy sức quyến rũ và lay động lòng người.

Quán Cái Chùa của ông chủ người Pháp và dĩ nhiên cung cách phục vụ cũng theo kiểu Pháp. Nhân viên phục vụ mặc đồng phục áo sơ mi trắng, quần tây đen, thắt nơ con bướm ở cổ áo, nói tiếng Pháp tiếng Anh thông thạo và rất lịch sự. Tất nhiên, khách vào quán uống cà phê cũng thuộc thành phần trung lưu, lịch sự, đa phần tuổi trung niên trở lên. Thịnh thoảng mới có một nhóm khách thanh niên “con nhà” hay cặp tình nhân vào quán tìm một chỗ tâm tình lịch sự, yên tĩnh; tuyệt nhiên không có khách tuổi choai choai, nhí nhố.

Và không hiểu từ bao giờ quán Cái Chùa trở thành địa điểm gặp gỡ của giới nhà văn, nhà báo. Tùy theo “chiều” mà tập trung ngồi từng nhóm, ở những cái bàn gần như cố định, không thể có trường hợp ngồi lộn “chiều trên”, “chiều dưới”. Cũng xin nhấn mạnh rằng giới nhà văn, nhà báo trước năm 1975 phân chia đẳng cấp rất rõ rệt mà lúc bấy giờ gọi là “chiều”.

Đặc điểm của quán Cái Chùa là cà phê rất ngon, tất nhiên mỗi quán cà phê có một bí quyết riêng, gần như “tuyệt mật” trong khâu pha chế. Tuy nhiên cà phê chắc chắn không pha trộn hương liệu, hóa chất tạo mùi, tạo bọt như bây giờ bán đầy chợ Kim Biên. Cà phê quán Cái Chùa được pha phin, do tiếp viên mang ra tận bàn cho khách khi cà phê vẫn còn bốc khói và bay mùi thơm nức mũi. Đường bỏ vào cà phê là loại đường tinh luyện, viên hình vuông, trắng phau nhìn thôi đã thích mắt.

Buổi sáng chưa ăn gì mà uống tách cà phê đen của quán Cái Chùa có thể bị “say”, tuy nhiên hương vị cà phê và chỗ ngồi ở đây thật không còn nơi nào tuyệt hơn. Đường Đồng Khởi (Tự Do trước đây) là con đường chính của khu trung tâm quận 1 chạy ngang cửa quán. Qua một lớp kính trong suốt, người ngồi bên trong quán có thể nhìn hoạt cảnh bên ngoài đang diễn ra tấp nập như trong một cuốn phim quay chậm. Đó là một góc nhỏ Sài Gòn vào buổi sáng đông người và xe cộ ồn ã, buổi trưa thưa vắng hơn và buổi tối rục rờ ánh đèn với dòng người xuôi ngược lướt qua hay thanh thản dạo phố.

Sau năm 1975, quán cà phê Cái Chùa hoạt động một thời gian rồi trở thành đại lý bán vé máy bay. Tôi vẫn thường chạy xe ngang qua đây vào những buổi chiều tối khi thành phố vừa lên đèn. Và không khỏi bùi ngùi khi nhận ra một ngôi quán từng là kỷ niệm một thời, là nơi từng gặp gỡ bạn bè “văn nghệ” đã biến mất trong dòng chảy tất bật của sinh hoạt đang tiến về phía trước với một số đông người cần có một “độ lùi thời gian” nhất định để sống lại với kỷ niệm một đời người.

Mà thật vậy, không riêng gì tôi hay nhiều người là dân cô cụ Sài Gòn mà cả những bạn bè đã ra nước ngoài thịnh thoảng vẫn hỏi tôi quán Cái Chùa bây giờ ra sao? Được trả lời là quán Cái Chùa bây giờ không còn bán cà phê nữa, hay gần đây nó đã mất luôn cho một công trình xây dựng cao ốc gì đó. Những người bạn xa xôi ấy đã vô cùng tiếc nuối cho một ngôi quán đẹp, ở vị thế thuận lợi, từng là hình bóng kỷ niệm nơi một góc phố phồn hoa đã không còn nữa. Nó giống một người tình năm xưa đã từng ghi dấu ấn sâu đậm trong trái tim mình, giờ chỉ còn là một hình bóng cũ.

Catinat cuồng rôn Sài Gòn

Thời Pháp thuộc, chính quyền bảo hộ sử dụng đường Catinat (sau là Tự Do) làm trung tâm hành chính. Bên cạnh đó, con đường này cũng là nơi tập trung các cơ sở thương mại sầm uất bậc nhất Sài Gòn thời đó. Nhà báo Lucien Bodard đã ví đường Caninat như cái cuồng rôn của Sài Gòn.



Catinat ngày ấy

Catinat là tên của một tướng của Pháp (Nicolas de Catinat) dưới thời Louis XVI, được Hải quân Pháp đặt tên cho một tàu chiến từng tham gia trận đánh Sài Gòn. Sau này Đê đốc De La Grandière dùng làm tên cho con đường này vào ngày 1/2/1865.

Thuở tôi đặt chân tới đường Tự Do là khi học lớp đệ thất được ba tôi dẫn ra Sài Gòn nhân chuyến ghé tiệm Thành Lễ tìm mua bộ tranh sơn mài tặng một đồng nghiệp về Mỹ để làm kỷ niệm. Nhưng không tìm được bộ tranh như ý, muốn có phải đặt hàng làm riêng. Thế là tôi có dịp dạo quanh những con đường Sài Gòn. Một vài đoạn ngắn trên đường Tự Do còn lát đá, mặt đá xanh mòn nhẵn bởi thời gian. Ba tôi nói, đá lát đường này có từ thời Pháp thuộc. Đi lòng vòng mấy con đường trung tâm, từ Tự Do đến Nguyễn Huệ, băng qua Lê Lợi, quẹo xuống Lê Thánh Tôn rồi vòng qua Nhà thờ Đức Bà, ngồi băng ghế xi-măng ở công viên Công trường Hòa Bình nhìn xem người ta lãng xãng tới lui Bưu điện thành phố.

Thời gian ấy, đường Tự Do không náo nhiệt như bên đại lộ Nguyễn Huệ có Thương xá TAX hoặc khu Thương xá Eden có rạp chiếu bóng Eden. Bên kia vườn hoa trước Toà Đô Chính là rạp REX, nơi quân nhân và nhân viên dân sự Mỹ ra vô nườm nượp. Hai cha con

tiếp tục theo đường Tự Do, lội bộ vòng vèo qua chợ Cũ ghé quán hớt tóc via hè thăm người bà con bên ngoại, vô quán gọi phở. Đó là lần đầu tiên tôi được đi Sài Gòn, mặc dầu nhà tôi cũng ở Sài Gòn, chính xác là quận 10 khu Hoà Hưng mà hai năm trước đó, phần đất này thuộc về quận 3, chỉ cách trung tâm thành phố chừng 3 cây số.



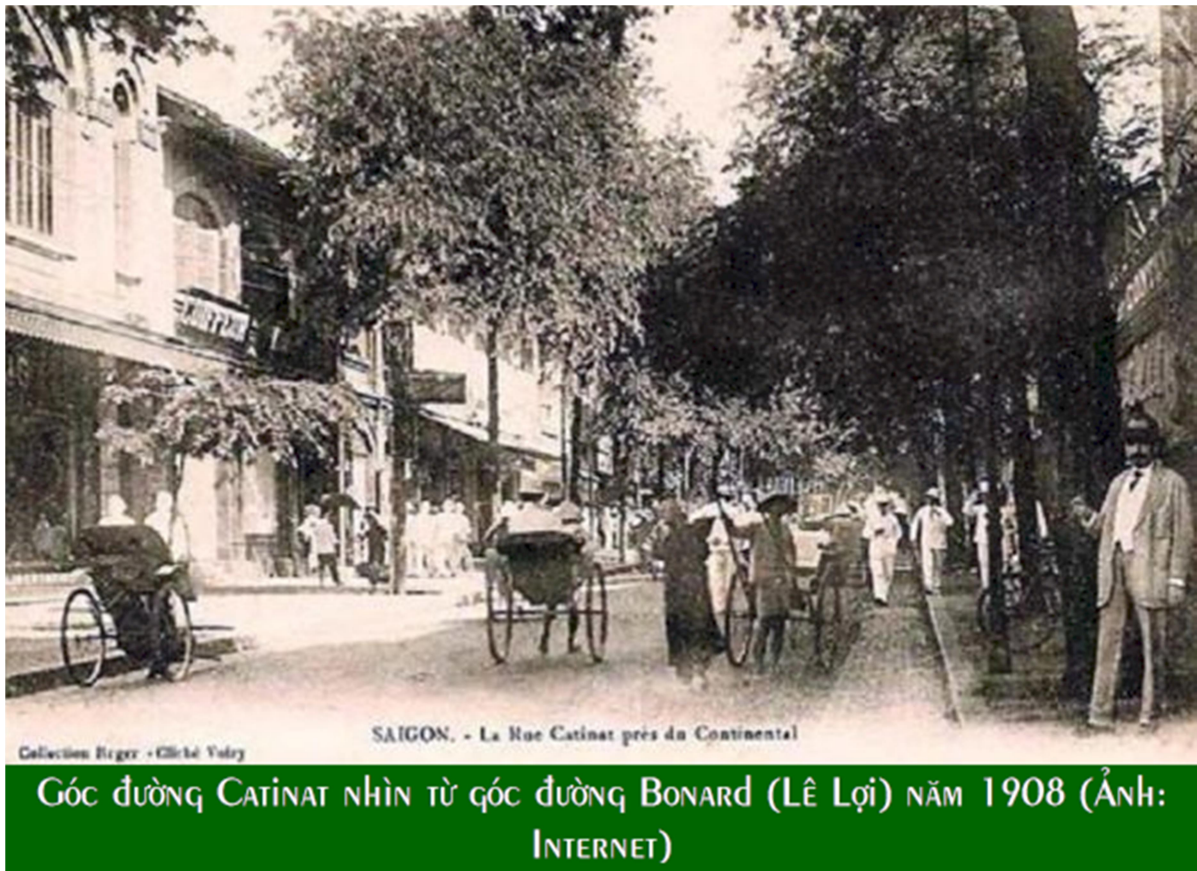
KHÁCH SẠN MAJESTIC TOẠ LẠC TẠI ĐẦU ĐƯỜNG CATINAT NGÓ RA SÔNG SÀI GÒN KHOẢNG NHỮNG NĂM CUỐI THẾ KỶ 19 (ẢNH: NHÂN'blog)

“Cuồng rôn” Sài Gòn

Đường Tự Do, dưới con mắt quan sát của một đứa trẻ như tôi khi đó cũng khá bình thường như bao con đường Sài Gòn. Nó không náo nhiệt, sầm uất như người ta kể, ngay cả nhà báo Pháp Lucien Bodard ví đường Catinat là cuồng rôn của Sài Gòn. Ông ví như thế với nhận xét, đây là con đường trung tâm, nơi tập trung các cơ sở hành chính quan trọng khi Pháp chiếm Gia Định, và người Pháp đã chọn con đường này (nguyên là đường số 16) làm trục chính cho việc quy hoạch thành phố Sài Gòn năm 1865 theo bản vẽ của Trung tá công binh Coffyn.

Nhìn lại trăm năm trước nữa, khi Thống suất Nguyễn Cửu Đàm vào Gia Định và giao cho Trần Văn Học xác lập vị trí để xây dựng một trung tâm dân cư và xây dựng thành Bát Quái. Ông đã vẽ ra những trục đường chính đánh số từ 1 cho đến 26, lấy thành Bát Quái làm trung tâm. Thuở ấy con đường số 16 là con đường đất dẫn từ chỗ kho quân lương của Thành Bát Quái (vị trí khu vực Nhà thờ Đức Bà ngày nay chạy thẳng ra sông Bình Giang (tức sông Sài Gòn). Còn những con đường cạnh bên là những con kênh đường thủy sau này được san lấp thành đường Charner (Nguyễn Huệ), De la Somme (Hàm Nghi) và con đường thủy phía dưới là Bonard (Lê Lợi).

Con đường số 1 dẫn vào Thành Bát Quái là đường Luro thời Pháp tức Cường Để sau này, phía đầu đường có trại Thủy binh. Một chi tiết khá thú vị theo tài liệu về Thành Bát Quái xưa ghi rằng, đầu đường số 16 giáp với bờ sông được gọi Bến Ngự, là nơi nghỉ ngơi dành cho vua nhà Nguyễn khi vào Sài Gòn.

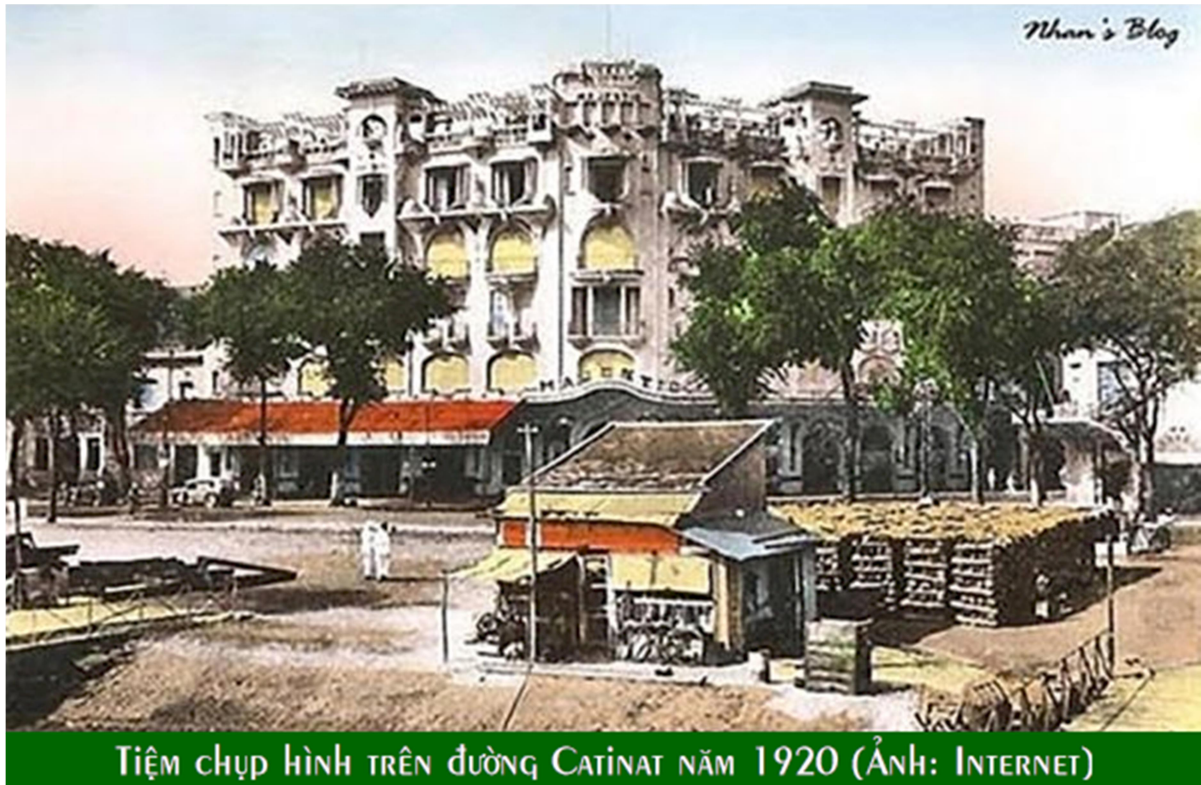


Vị trí của Catinat

Tất nhiên không phải vì lý do đầu đường số 16 (tức đường Catinat khi người Pháp điều chỉnh quy hoạch lại Sài Gòn theo bản vẽ cũ của Trần Văn Học) có Bến Ngự mà người Pháp chọn làm trục chính trung tâm thành phố. Đơn giản là cạnh đường 16 là những con đường thủy, như trình bày ở trên, nên việc chọn trục đường bộ có sẵn dễ chấp nhận hơn. Đường 16 và đường số 1 là đường đất hình thành từ trước dễ sửa sang hơn những con kênh đường thủy. Hơn nữa, đường số 16 có trục xuyên thông nhập vào đường Paul Blanchy (Hai Bà Trưng ngày nay).

Đường Catinat thưở ban đầu kéo dài tới đường Mayer (Hiền Vương/Võ Thị Sáu). Khi qua giao lộ với đường Norodom (Thống Nhất/Lê Duẩn) thì gọi là Catinat prolongée (Catinat nối dài). Sau khi Pháp đặt tháp nước và thành lập quảng trường Thống chế Joffre thì đoạn đường này mới đặt tên lại là Blancubé và Garcerie. Cuối cùng đường Catinat còn dài 630 mét, từ đầu đường Bến Bạch Đằng đến Vương Cung Thánh Đường là kết thúc.

Thuở ấy Pallu de la Barrière, một trong những du khách người Pháp đầu tiên đến Sài Gòn, đã miêu tả con đường số 16 này vào năm 1861, như sau: “Du khách đến Sài Gòn nhìn thấy bên hữu ngạn con sông một đường phố mà hai bên bị đứt quãng bởi những khoảng trống lớn. Phần lớn nhà cửa làm bằng cây lợp lá cọ ngắn; số khác ít hơn, làm bằng đá. Mái nhà lợp bằng ngói đỏ làm vui mắt và tạo được cảm giác yên bình...”



Khu vực của giới thượng lưu

Năm 1864, Nha Giám đốc Nội vụ (Direction de L'Intérieur), người dân đương thời gọi là “Dinh Thượng Thơ”, được xây dựng, nhìn ra đường Catinat, phía đối diện dinh Thủy sư Đề đốc. Nơi quyền lực chỉ xếp sau Thống đốc Nam Kỳ, trực tiếp chỉ huy các tham biện Pháp và quan lại Việt Nam cấp huyện, phủ, đốc phủ sứ. Đầu thập niên 1880, ngay trên lộ trình con đường chạy qua, mọc lên ngôi nhà thờ Notre Dame, về sau được cư dân Sài Gòn gọi là Nhà thờ Đức Bà hay Vương Cung Thánh Đường.

Sau lưng nhà thờ là đường Norodom, lấy tên ông Hoàng xứ Cambodge (Campuchia) đến thăm Sài Gòn vào đầu năm 1867, nhân cuộc đấu xảo canh nông đầu tiên tổ chức tại đây. Vào thời gian này, theo thống kê có khoảng 3,000 người Pháp sinh sống tại Sài Gòn. Trong đó ba phần tư là sĩ quan cùng binh lính và viên chức Pháp dân sự, còn lại là Pháp kiều sang Sài Gòn mở tiệm làm ăn, mua bán.

Vào thời kỳ này, đường Catinat được xem là bộ mặt sinh hoạt của cả Sài Gòn – thành phố thuộc địa đầu tiên ở vùng Viễn Đông. Không chỉ có trụ sở các cơ quan đầu não của chính

quyền mà hàng loạt nhà hàng, khách sạn, cơ sở dịch vụ thương mại sang trọng đầu tiên của Sài Gòn cũng mọc lên trên con đường này.

Continental – khách sạn đầu tiên ở Sài Gòn hoàn thành năm 1880 – là nơi dừng chân của các viên chức, sĩ quan cao cấp của Pháp đến công tác xứ thuộc địa, là chỗ tụ hội của những du khách thập phương.

Năm 1886, Pháp khởi công xây trụ sở Sở Bưu chính và Viễn thông (nay là Bưu điện) trên khu đất đối diện với mặt tiền nhà thờ, nằm giữa con đường Catinat và đường Paul Blanchy (nay là Hai Bà Trưng). Cuối đường Catinat, có một tháp nước cao, được xây dựng năm 1878 nhằm cung cấp nước uống cho cư dân trong vùng. Tuy nhiên, đến năm 1921, với sự phát triển của dân cư, tháp nước này không đáp ứng được yêu cầu nên bị đập bỏ. Ngày 1/1/1900, Nhà hát Tây (nay là Nhà hát thành phố) được khánh thành trên giao lộ đường Bonard (nay là Lê Lợi) và Catinat, trở thành nơi biểu diễn thường xuyên của những đoàn hát từ phương Tây đến.

Trong Nam kỳ phong tục nhơn vật diễn ca, xuất bản năm 1909, tác giả Nguyễn Liên Phong miêu tả đường Catinat như sau:

*“Nhứt là đường Ca-ti-na
Hai bên lầu các, phố nhà phân minh
Bực thêm lót đá sạch tinh
Các cửa hàng bán lịch thanh tốt đều
Máy may mấy chỗ quá nhiều
Các tiệm tủ ghê dập diu phô trương
Đồ sành, đồ cẩn, đồ đương
Đồ thêu, đồ chạm trứ thường thiếu chi...
Nhà in, nhà thuốc, nhà chà
Nhà hàng ăn ngủ với nhà lạc son (xoong)
Phong lưu cách điệu ai bằng
Đường đi trơn láng, đèn giăng sáng lòa
Thứ năm, thứ bảy, thứ ba
Với đêm chúa nhứt hát nhà hát Tây...”*

Qua miêu tả trên, ta thấy hình ảnh của con đường Catinat đã hoàn chỉnh từ những năm đầu của thế kỷ 20, nếu so với các trung tâm thương mại như Charner, De la Somme, Bonard thì con đường Catinat nhộn nhịp hơn nhiều.

Trang Nguyễn



*Nguồn: Internet eMail by **Kim Duncan** chuyển*